

VAI TRÒ CỦA KHU KINH TẾ NGHI SƠN VÀ CÁC KHU CÔNG NGHIỆP TRONG VIỆC ĐƯA THANH HÓA VÀO “CÂU LẠC BỘ THU NGÂN SÁCH TRÊN 50.000 TỶ ĐỒNG”

Lê Thị Lan¹, Trịnh Thị Thu Huyền¹

TÓM TẮT

Khu kinh tế (KKT) Nghi Sơn và 8 khu công nghiệp (KCN) của tỉnh Thanh Hóa có diện tích hơn 108 nghìn ha. Các KKT, KCN Thanh Hóa đã góp phần quan trọng đưa địa phương xếp thứ 8 cả nước về thu hút FDI và đóng góp tới 50% nguồn thu ngân sách của toàn tỉnh, đưa Thanh Hóa vào Top những tỉnh dẫn đầu cả nước về thu ngân sách. Bài viết sử dụng số liệu trong 10 năm từ 2013 - 2022 về đóng góp của các doanh nghiệp trong các KKT và KCN Thanh Hóa cho địa phương; đánh giá những điểm còn hạn chế về môi trường đầu tư để làm cơ sở đề xuất một số giải pháp để các KKT, KCN Thanh Hóa đóng góp nhiều hơn vào sự phát triển của địa phương.

Từ khóa: Khu kinh tế, khu công nghiệp, thu ngân sách.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong những năm gần đây, hoạt động của các doanh nghiệp gặp nhiều khó khăn, thách thức do tình hình thế giới biến động phức tạp, khó lường, giá nguyên, nhiên, vật liệu tăng cao; hệ lụy từ dịch covid-19 đã ảnh hưởng bất lợi đến hoạt động sản xuất kinh doanh. Mặc dù vậy nhiều doanh nghiệp trong các KTT, KCN Thanh Hóa vẫn duy trì hoạt động sản xuất và đóng góp lớn vào ngân sách Nhà nước. Trong giai đoạn 2017 - 2022 giá trị sản xuất tăng 4,9 lần, đóng góp vào ngân sách tăng 6,7 lần. Nếu so với năm 2013 (10 năm) thì giá trị sản xuất năm 2022 đã tăng lên 23,4 lần và đóng góp vào thu ngân sách tăng 32,8 lần. Đến nay, kinh tế thế giới, thương mại toàn cầu có dấu hiệu phục hồi nhưng chưa vững chắc, giá cả hàng hóa tăng, lạm phát ở một số nền kinh tế lớn, ảnh hưởng đến đầu tư, sản xuất và xuất nhập khẩu vì vậy cần có các giải pháp để tiếp tục phát huy vai trò của KKT Nghi Sơn và các KCN vào sự phát triển kinh tế của địa phương

3. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ THẢO LUẬN

3.1. Giới thiệu về vị thế của Thanh Hóa và các KKT, KCN địa phương

Thanh Hoá ở Bắc Trung Bộ, điểm cực Bắc của Thanh Hoá cách thủ đô Hà Nội 150 km với đường bờ biển dài 102 km. Thanh Hóa có thể xem là một Việt Nam thu nhỏ bởi có đầy đủ địa hình rừng núi, đồng bằng, biển và truyền thống lịch sử hào hùng, chiều sâu văn hóa và hội tụ các yếu tố về tài nguyên phong phú, cơ sở hạ tầng phục vụ phát triển như sân bay,

¹ Khoa Kinh tế - Quản trị kinh doanh, Trường Đại học Hồng Đức; Email: lethilankt@hdu.edu.vn

cảng nước sâu, đường giao thông. Thanh Hoá có diện tích rộng (11.129,48 km²) đứng thứ 5 trong cả nước và dân số đứng thứ 3 cả nước. Như vậy, nếu nhìn con người dưới góc độ là tài nguyên thì Thanh Hóa đang nắm giữ nguồn lực kinh tế lớn thứ 3 cả nước.

Năm 2022, GRDP trên địa bàn tỉnh đạt 12,51% vượt kế hoạch đề ra (kế hoạch 11,5%) đứng thứ 7 trong số các địa phương có tốc độ tăng trưởng cao. GRDP bình quân đầu người ước đạt 2.924 USD, vượt 4,42% kế hoạch. Với 143 dự án đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI), tổng vốn đầu tư hơn 14,6 tỷ USD, đứng đầu khu vực miền Trung và thứ 8 cả nước. Thanh Hóa cũng đứng thứ 6 cả nước về số doanh nghiệp thành lập mới năm 2022 với 3000 doanh nghiệp mới gia nhập thị trường. Hiện nay, tổng số các doanh nghiệp Thanh Hóa là 20,5 nghìn DN [2].

Sau đại dịch covid-19, ngành du lịch tỉnh Thanh Hóa đã “ghi điểm” với tổng lượng khách du lịch năm 2022 ước đạt trên 11 triệu lượt khách, gấp 3,2 lần năm 2021, tổng doanh thu du lịch ước đạt hơn 20.000 tỷ đồng, bằng 111,8% kế hoạch, gấp 4 lần năm 2021. Ngoài ra, thu nội địa của tỉnh Thanh Hóa ước đạt 30.150 tỷ đồng, thu từ hoạt động xuất nhập khẩu ước đạt 18.670 tỷ đồng...[7].

Tính đến 13/12/2022, Hải quan Thanh Hóa đã thu ngân sách được 19.250 tỷ đồng, bằng 156% so với năm 2021, vượt 75% so với chỉ tiêu giao của Bộ Tài chính (11.000 tỷ đồng); vượt 10% so với chỉ tiêu giao phần đầu lần 2 của Tổng cục Hải quan (17.500 tỷ đồng). Thuế Thanh Hóa cũng thông báo kết quả thu ngân sách Nhà nước năm 2022 là 30.450 tỷ đồng; tăng 77,6% dự toán Bộ Tài chính và tăng 63,3% dự toán tỉnh giao, tăng 6,7% so với cùng kỳ. Như vậy, với 50.650 tỷ thu ngân sách trong năm 2022, Thanh Hóa đã chính thức gia nhập nhóm các tỉnh thành có số thu ngân sách từ 50.000 tỷ mỗi năm [2],[8].

Thanh Hóa hiện là một trong số ít tỉnh/thành phố trong cả nước có các cơ chế đặc thù để phát triển. Với những cơ chế, chính sách có tính tương thích với những đặc điểm riêng, Nghị quyết số 58-NQ/TW của Bộ Chính trị “Về xây dựng và phát triển tỉnh Thanh Hóa đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045” và Nghị quyết số 37/2021/QH15 của Quốc hội “Về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển tỉnh Thanh Hóa”, đang được kỳ vọng sẽ tạo ra nền tảng và xung lực để khơi dậy và phát huy tiềm năng, lợi thế to lớn của tỉnh.

Toàn tỉnh Thanh Hoá hiện có 8 khu công nghiệp và Khu kinh tế Nghi Sơn với diện tích hơn 108.000 ha. Trong đó, có 5 khu công nghiệp đang hoạt động: Bim Sơn, Lễ Môn, Đình Hương - Tây Bắc Ga, Hoàng Long, Lam Sơn - Sao Vàng, 3 Khu công nghiệp (Thạch Quảng, Ngọc Lặc, Bãi Trành) đang thu hút đầu tư.

Về diện tích: Tổng số diện tích các KKT, KCN trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa là 108.082,04 ha trong đó KKT Nghi Sơn có tổng diện tích lớn nhất là 106.000 ha tương đương 98,07%. Đây là KTT được quy hoạch rộng lớn là trọng tâm thu hút đầu tư của địa phương trong thời gian qua và tiếp tục giai đoạn 2020 - 2035.

Về tỷ lệ lấp đầy của các KCN hiện nay thì các KCN được thành lập trước và gần các trung tâm thành phố, thị xã như KCN Lễ Môn, KCN Đình Hương - Tây Bắc Ga, KCN Bim Sơn có tỷ lệ lấp đầy khá cao (58,01% - 100%). KKT Nghi Sơn được ưu tiên các thể chế đặc biệt nên cũng là điểm đến hấp dẫn các nhà đầu tư cũ nên tỷ lệ lấp đầy khá tốt (55%,

khu vực cũ, 15% khu vực mở rộng). Các KCN còn lại chưa được đầu tư hạ tầng công nghiệp đồng bộ nên số lượng doanh nghiệp đăng ký đầu tư và hoạt động còn ít nên tỷ lệ lấp đầy còn hạn chế [6].

3.2. Vai trò của khu kinh tế, khu công nghiệp trong việc tăng ngân sách địa phương

Sự ra đời và phát triển của các KKT, KCN đã khẳng định vai trò và vị thế đối với sự phát triển kinh tế cũng như đến phúc lợi xã hội và thị trường lao động địa phương. Tác động lan tỏa tích cực có thể xuất hiện dưới hình thức nâng cao năng suất lao động, công nghệ mới sẵn có và tác động phúc lợi xã hội địa phương đối với người dân [10]. Các KKT, KCN mang lại hai lợi ích chính, điều này phần nào giải thích cho sự tăng trưởng phổ biến của chúng: lợi ích kinh tế “tĩnh” hoặc “trực tiếp” như tạo việc làm, tăng trưởng xuất khẩu, thu ngân sách và thu ngoại tệ; và các lợi ích kinh tế “năng động” hoặc “gián tiếp” hơn như nâng cao kỹ năng, chuyển giao và đổi mới công nghệ, đa dạng hóa kinh tế và nâng cao năng suất của các doanh nghiệp địa phương [5]. Ở Việt Nam, sự phát triển của các KKT và KCN Việt Nam đang ngày càng khẳng định vai trò và vị thế của mình trong sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước. Tính đến năm 2022, cả nước đã có 406 KCN, 18 KKT ven biển và 26 KKT cửa khẩu tại 61/63 tỉnh, thành phố, thu hút trên 21.000 dự án đầu tư trong nước và nước ngoài với tổng vốn đăng ký khoảng 340 tỷ USD [1].

Xem xét trên góc độ sự đóng góp vào ngân sách địa phương vai trò của KKT, KCN được thể hiện trên các phương diện như:

Nguồn thu thuế: Các KKT và KCN thu hút các doanh nghiệp, từ đó tạo nguồn thu thuế cho NSNN. Các doanh nghiệp này nộp thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế giá trị gia tăng và các loại thuế, phí khác như tiền thuê đất, phí bảo vệ môi trường...

Cơ hội việc làm: Các KKT và KCN có thể tạo cơ hội việc làm cho người dân địa phương.

Phát triển cơ sở hạ tầng: Các KKT và KCN thường yêu cầu phát triển cơ sở hạ tầng quan trọng, chẳng hạn như đường, cầu và cảng.

Hiệu ứng spin-off: Các KKT và KCN có thể kích thích sự phát triển của các ngành và dịch vụ liên quan như hậu cần và vận tải, các dịch vụ hỗ trợ trước và sau trong chuỗi giá trị.

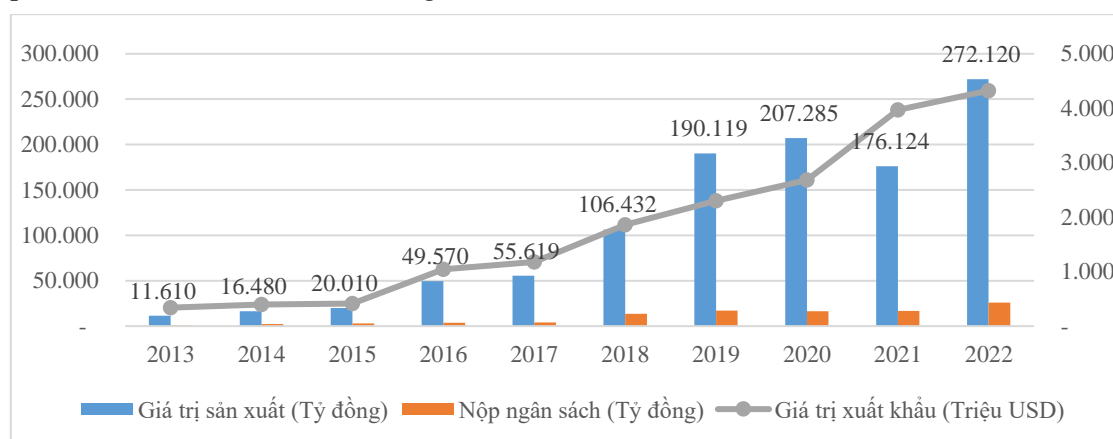
Như vậy bằng cách trực tiếp hoặc gián tiếp, sự hiện diện của các KKT và KCN trên địa bàn tỉnh có thể tác động đáng kể đến nguồn thu ngân sách của tỉnh thông qua các cơ chế khác nhau, từ đó có thể đóng góp vào tăng trưởng và phát triển kinh tế của tỉnh.

3.3. Đóng góp của các KKT, KCN Thanh Hóa vào sự phát triển của địa phương

Khu kinh tế Nghi Sơn và các KCN Thanh Hóa được xác định là trọng điểm thu hút đầu tư của tỉnh Thanh Hóa vì vậy công tác xúc tiến thu hút đầu tư rất được quan tâm đặc biệt trong bối cảnh kinh tế hồi phục sau dịch bệnh. Cụ thể năm 2022, BQL KKT Nghi Sơn đã tổ chức đón tiếp, làm việc và trao đổi thông tin, cung cấp tài liệu cho các đoàn nhà đầu tư trong nước và nước ngoài đến làm việc và nghiên cứu đầu tư như: Nhật Bản, Hàn Quốc, Italia, Ấn Độ đến nghiên cứu, tìm hiểu các dự án có giá trị gia tăng cao, hiện đại. Triển khai

xây dựng và thực hiện kế hoạch xúc tiến đầu tư năm 2022. Kết quả, năm 2022, tại KKT Nghi Sơn và các KCN cấp mới 14 dự án trong nước với tổng vốn đăng ký đầu tư 3.239 tỷ đồng, 6 dự án đầu tư nước ngoài với tổng vốn đăng ký đầu tư 35 triệu USD; 54 lượt dự án đăng ký điều chỉnh với số vốn điều chỉnh tăng 1.704 tỷ đồng và 32,6 triệu USD. Lũy kế đến nay, tại KKT Nghi Sơn và các KCN đã thu hút được 705 dự án, trong đó: có 637 dự án đầu tư trong nước với tổng vốn đăng ký đầu tư 170.688 tỷ đồng, vốn thực hiện đạt 80.206 tỷ đồng và 68 dự án đầu tư nước ngoài với vốn đăng ký đầu tư 13.548 triệu USD, vốn thực hiện là 13.134 triệu USD [3].

Riêng KKT Nghi Sơn thì lũy kế đến nay có 297 dự án đầu tư trong nước tổng vốn đăng ký đầu tư là 149.538 tỷ đồng, vốn thực hiện đạt 70.366 tỷ đồng và 24 dự án đầu tư nước ngoài với tổng vốn đăng ký đầu tư là 12.814 triệu USD, vốn thực hiện đạt 12.694 triệu USD. Các KCN còn lại lũy kế đến nay có 340 dự án đầu tư trong nước tổng vốn đăng ký đầu tư là 21.150 tỷ đồng, vốn thực hiện đạt 9.840 tỷ đồng và 44 dự án đầu tư nước ngoài với tổng vốn đăng ký đầu tư là 734 triệu USD, vốn thực hiện đạt 440 triệu USD. Trong đó dự án Lọc hóa dầu Nghi Sơn có vốn đăng ký đầu tư 9,2 tỷ đồng. Đây cũng là dự án lớn góp phần đưa Thanh Hóa liên tục đứng thứ 8 cả nước về thu hút FDI.



Hình 1. Kết quả hoạt động kinh doanh của các DN trong KKT, KCN Thanh Hóa

Nguồn: Ban quản lý KKT Nghi Sơn

Xứng đáng với trọng tâm phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, các KKT và KCN Thanh Hóa đã khẳng định vai trò và vị thế của mình thông qua việc không ngừng gia tăng giá trị sản xuất, giá trị xuất, nhập khẩu cũng như đóng góp vào nguồn thu ngân sách Nhà nước cụ thể như: giá trị sản xuất đạt 272.120 tỷ đồng tăng 54,5% so với cùng kỳ năm 2021; doanh thu ước đạt: 292.441 tỷ đồng tăng 60,9% so với cùng kỳ năm 2021; nộp ngân sách ước đạt 25.884 tỷ đồng tăng 55,1% so với cùng kỳ năm 2021; kim ngạch xuất khẩu ước đạt 4.324 triệu USD tăng 8,9% so với cùng kỳ năm 2021; nhập khẩu ước đạt 9.200 triệu USD tăng 42,3% so với cùng kỳ năm 2021; giải quyết việc làm cho 101.597 lao động, trong đó có 914 người lao động nước ngoài. Thu nhập bình quân của người lao động đạt 6,7 triệu đồng/người/tháng [3].

Trong vòng 10 năm các KKT có tốc độ phát triển rất nhanh. Giá trị sản xuất năm 2022 gấp 23,4 lần so với năm 2013. Giá trị xuất khẩu tăng gấp 6,2 lần, đặc biệt thu ngân sách tăng 32,2 lần. Thu ngân sách từ các KKT và KCN Nghi Sơn đóng góp hơn 50% vào tổng thu ngân sách toàn tỉnh và góp phần lớn đưa Thanh Hóa lần đầu tiên vào “câu lạc bộ thu ngân sách 50.000 tỷ”.

Bảng 1. Một số chỉ tiêu của KKT Nghi Sơn và KCN Thanh Hóa

Chỉ tiêu	ĐVT	2013	2017	2.022	2022/2017	2022/2013
1. Giá trị sản xuất	Tỷ đồng	11.610	55.619	272.120	4,9	23,4
KKT Nghi Sơn	Tỷ đồng	7.410	20.512	251.294	12,3	33,9
Các KCN	Tỷ đồng	4.200	35.107	20.826	0,6	5,0
2. Nộp ngân sách	Tỷ đồng	790	3.876	25.884	6,7	32,8
KKT Nghi Sơn	Tỷ đồng	700	3.211	25.232	7,9	36,0
Các KCN	Tỷ đồng	90	665	652	1,0	7,2
3. Giá trị xuất khẩu	Tr USD	339	1175,74	4.324	3,7	12,8
KKT Nghi Sơn	Tr USD	124	242,204	2.984	12,3	24,1
Các KCN	Tr USD	215	933,536	1.340	1,4	6,2
4. Lao động	Người	56000	78.000	101.597	1,30	1,81
KKT Nghi Sơn	Người	12.000	21.000	35.983	1,71	3,00
Các KCN	Người	44.000	57.000	65.614	1,15	1,49

Nguồn: Ban quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn

Riêng KKT Nghi Sơn: Giá trị sản xuất: 251.294 tỷ đồng; doanh thu ước đạt: 260.756 tỷ đồng; nộp ngân sách: 25.232 tỷ đồng chiếm gần 50% tổng thu ngân sách tỉnh Thanh Hóa (50.600 tỷ đồng); giá trị xuất khẩu: 2.984 tỷ USD chiếm 62% giá trị xuất khẩu toàn tỉnh (4.814 tỷ USD); giá trị nhập khẩu: 8.391 tỷ USD chiếm 90,66 giá trị xuất khẩu tỉnh Thanh Hóa (9.255 tỷ USD); tạo việc làm cho 35.983 lao động [3]. Theo báo cáo của Công ty TNHH Lọc hóa dầu Nghi Sơn, năm 2022 dự kiến nhập khẩu và nộp thuế cho 32 chuyến tàu dầu thô với số thu bình quân đạt 470 tỷ đồng/chuyến. Theo đó, ước tính đến hết năm 2022, số thuế thu nhập NSNN từ dầu thô năm 2022 ước đạt 15.040 tỷ đồng [8].

Các KCN: Giá trị sản xuất: 20.826 tỷ đồng; doanh thu ước đạt: 31.685 tỷ đồng; nộp ngân sách: 652 tỷ đồng; giá trị xuất khẩu: 1.340 triệu USD; giá trị nhập khẩu: 809 triệu USD; tạo việc làm cho 65.614 lao động [3].

Các DN trong KKT Nghi Sơn và các KCN Thanh Hóa đã giải quyết việc làm cho hơn 101.000 lao động địa phương với mức thu nhập ổn định. Đặc biệt KKT Nghi Sơn vẫn có tốc độ phát triển doanh nghiệp lớn vì vậy kỳ vọng sẽ đóng góp nhiều hơn vào an sinh xã hội của địa phương.

Như vậy các doanh nghiệp trong KKT, KCN Thanh Hóa đã vượt qua những khó khăn thách thức để từng bước khẳng định vai trò của mình trong sự phát triển kinh tế xã hội của địa phương, góp phần đưa Thanh Hóa vào vị thế mới trong phát triển kinh tế xã hội.

3.4. Một số giải pháp nhằm hỗ trợ sự phát triển các KKT, KCN Thanh Hóa để đóng góp nhiều hơn vào ngân sách của địa phương

Thứ nhất, cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh để thu hút đầu tư; tăng cường hỗ trợ doanh nghiệp, tháo gỡ các vướng mắc khó khăn, đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án, nhất là các dự án lớn, trọng điểm tạo động lực thúc đẩy tăng trưởng kinh tế. Tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các đề án, cơ chế, chính sách, chương trình trọng tâm, khâu đột phá để sớm cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra tại Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; Nghị quyết số 58-NQ/TW của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 37/2021/QH15 của Quốc hội, Nghị quyết số 11/NQ-CP của Chính phủ, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX, nhiệm kỳ 2020 - 2025.

Thứ hai, nâng cao hiệu quả công tác cải cách hành chính, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính. Tiếp tục sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính. Quan tâm xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức bản lĩnh về chính trị, có phẩm chất đạo đức, lối sống, đủ năng lực tham mưu ban hành các cơ chế, chính sách và triển khai có hiệu quả các văn bản quy phạm pháp luật về quản lý KKT, KCN. Đẩy mạnh công tác cải cách hành chính; cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư kinh doanh, đồng hành cùng doanh nghiệp, nhà đầu tư giải quyết các khó khăn vướng mắc, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho hoạt động sản xuất kinh doanh thương mại, dịch vụ của doanh nghiệp, nhà đầu tư.

Thứ ba, tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các đề án, cơ chế, chính sách, chương trình trọng tâm, khâu đột phá để sớm cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ. Tập trung đơn đốc, hỗ trợ tạo mọi điều kiện đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án công nghiệp nhằm sớm đưa vào hoạt động tạo thêm năng lực sản xuất và sản phẩm mới cho nền kinh tế; Thường xuyên tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, tạo thuận lợi cho hoạt động sản xuất kinh doanh, nhất là hoạt động của các dự án lớn như: Nhà máy Lọc hóa dầu Nghi Sơn, Nhà máy Nhiệt điện Nghi Sơn II, Nhà máy gang thép Nghi Sơn,... có đóng góp quan trọng cho tăng trưởng kinh tế, thu ngân sách, tạo việc làm.

Thứ tư, triển khai có hiệu quả chính sách hỗ trợ các phương tiện vận tải biển quốc tế và nội địa; hỗ trợ doanh nghiệp vận chuyển hàng hóa bằng container qua Cảng Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa; chuẩn bị tốt nhất các điều kiện cần thiết để thu hút các dự án công nghiệp nặng, giá trị gia tăng cao; các ngành công nghiệp năng lượng, công nghiệp chế biến, chế tạo và dịch vụ logistics...

Thứ năm, tăng cường công tác xúc tiến đầu tư có trọng điểm đặc biệt các dự án logistic và các dự án tạo thành chuỗi cung ứng cho các doanh nghiệp lớn trong KKT và KCN Việt Nam.

4. KẾT LUẬN

KKT Nghi Sơn và các KCN Thanh Hoá càng ngày càng đóng góp lớn vào thu ngân sách, phát triển các doanh nghiệp cũng như tạo việc làm cho người lao động. Tuy nhiên trong bối cảnh phải thích ứng với bối cảnh xã hội sau đại dịch covid-19 các doanh nghiệp cũng còn gặp nhiều khó khăn. Vì vậy, chính quyền địa phương và BQL KKT Nghi Sơn phải có các giải pháp để cải thiện môi trường đầu tư nhằm tạo điều kiện cho các doanh nghiệp hoạt động sản xuất kinh doanh hiệu quả hơn như: phát triển nhanh, đồng bộ hệ thống kết cấu

hạ tầng KKT, KCN; cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh để thu hút đầu tư; tăng cường hỗ trợ doanh nghiệp, tháo gỡ các vướng mắc khó khăn, đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án, nhất là các dự án lớn, trọng điểm tạo động lực thúc đẩy tăng trưởng kinh tế; triển khai có hiệu quả chính sách hỗ trợ các phương tiện vận tải biển quốc tế và nội địa; hỗ trợ doanh nghiệp vận chuyển hàng hóa bằng container qua Cảng Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa; nâng cao hiệu quả công tác cải cách hành chính.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Bộ Kế hoạch và Đầu tư (2022), *Báo cáo tình hình hoạt động các KKT và KCN Việt Nam*.
- [2] Cục Thống kê (2022), *Báo cáo tình hình phát triển kinh tế xã hội Thanh Hóa*.
- [3] Ban quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn (2022), *Báo cáo tình hình phát triển Khu kinh tế Nghi Sơn và các KCN trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa các từ năm 2013 đến năm 2022*.
- [4] Ban quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn (2020), *Chương trình phát triển Khu kinh tế Nghi Sơn và các KCN, giai đoạn 2021 - 2025*.
- [5] Michael E. Porter (2000), Location, Competition and Economic Development: Local Clusters in a Global Economy, *Economic Development Quarterly*, 14(1) 15-34.
- [6] Le Thi Lan, Trinh Tuan Sinh (2021), Developing Economic Zone and Industrial Park in Thanh Hoa Province (Vietnam) towards Green Growth, *Journal of Finance and Economics*, 9(4), 140-145. doi:10.12691/jfe-9-4-3.
- [7] Tỉnh ủy Thanh Hóa (2022), *Báo cáo tóm tắt tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2022 và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh năm 2023*.
- [8] Thiên Anh (2022), *Thanh Hóa: Một doanh nghiệp đóng góp hơn 15.000 tỷ đồng vào ngân sách địa phương năm 2022*, <https://vneconomy.vn/thanh-hoa-mot-doanh-nghiep-dong-gop-hon-15-000-ty-dong-vao-ngan-sach-dia-phuong-nam-2022.htm>.
- [9] Thiên Anh (2022), *Thanh Hóa sắp gia nhập “câu lạc bộ” 50.000 tỷ*, <https://vneconomy.vn/thanh-hoa-sap-gia-nhap-cau-lac-bo-50-000-ty.htm>
- [10] UNIDO (2015), *Economics zones in ASEAN, UNIDO country office in Viet Nam*.

THE ROLE OF NGHI SON ECONOMIC ZONE AND INDUSTRIAL PARK IN LEADING THANH HOA TO “THE CLUB OF OVER 50.000VND BILLION BUDGET REVENUE”

Le Thi Lan, Trinh Thi Thu Huyen

ABSTRACT

Nghi Son economic zone (EZ) and eight industrial parks (IPs) of Thanh Hoa province have an area of more than 108 thousand hectares. Thanh Hoa EZs and industrial parks have contributed significantly to bringing the province to the 8th position regarding FDI attraction and contributing up to 50% of the province's budget revenue, putting Thanh Hoa

in the top provinces of the country in terms of budget revenue. The article uses data for ten years from 2013 to 2022 on the contribution of enterprises in economic zones and industrial parks to the locality, assesses the weak points of the investment environment as a basis for proposing some solutions so that Thanh Hoa EZs and IPs can contribute more to the development of the locality.

Keywords: Nghi Son economic zone, industrial park, budget revenue.

* Ngày nộp bài: 10/2/2023; Ngày gửi phản biện: 8/3/2023; Ngày duyệt đăng: 28/8/2023

* Bài báo là kết quả nghiên cứu từ đề tài cấp Bộ (mã số B2021.HDU.05.TT) của Trường Đại học Hồng Đức